

BÁO CÁO

Kết quả triển khai công tác PCTN 9 tháng năm 2022 trên địa bàn huyện Kon Plông

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Kon Tum.

Thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Triển khai công tác PCTN và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022 (viết tắt Kế hoạch 290/KH-UBND). Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông báo cáo kết quả triển khai công tác PCTN 9 tháng năm 2022 trên địa bàn huyện Kon Plông, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong phạm vi trách nhiệm của UBND huyện; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

a. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN.

- Thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND của UBND tỉnh, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 09/2/2022 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Kon Plông năm 2022; đồng thời thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện và tuyên truyền, phổ biến Luật PCTN năm 2018, triển khai công tác PCTN năm 2022 gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn. trong đó, tập trung các nhiệm vụ như: tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; thực hiện các quy định về minh bạch, kê khai tài sản, thu nhập¹; giao cho các đơn vị rà soát, tham

¹ Luật PCTN năm 2018; Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI và Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 2680/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 4331/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng chính phủ về tăng

muu tổ chức chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa có hiệu quả các hành vi tham nhũng. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo niên độ hàng năm nhằm ngăn chặn những biểu hiện tham nhũng, lãng phí, đặc biệt là trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra sai phạm như: quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công, quản lý tài chính ... Chú trọng kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị, bộ phận có chức năng PCTN; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm tình trạng *"tham nhũng vặt"*, nhất là các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

- Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cơ quan, đơn vị, ban ngành và các địa phương trên địa bàn huyện được thực hiện nghiêm túc, nhất là công tác tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị *"về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân"*; trong đó, tập trung, rà soát, có biện pháp xử lý dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo kéo dài; nâng cao hiệu quả giải quyết tố cáo về các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN: Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về PCTN: Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN, Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời ban hành các văn bản tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn huyện².

c. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không.

d. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN: UBND huyện không thành lập cơ quan chuyên trách về công tác PCTN, UBND huyện giao Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện về công tác PCTN trên địa bàn; tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN theo quy định. Chỉ đạo Thanh tra huyện phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, đảm bảo không chồng chéo; đồng thời, Thanh tra huyện đã ký kết Quy chế phối hợp với Viện kiểm sát Nhân dân huyện, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện trong việc

cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc...

² Văn bản số 158/UBND-TTtr ngày 21/01/2022 của UBND huyện về việc thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 9/02/2022 của UBND huyện về Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Kon Plông năm 2022; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 9/02/2022 của UBND huyện về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND huyện về Thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Kế hoạch số 27/KH-UBND, ngày 14/02/2022 về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 86/KH-UBND, ngày 25/04/2022 về Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Kon Plông; Văn bản số 1746/UBND-TTtr ngày 09/8/2022 của UBND huyện thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng.

trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra.

đ. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN: Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 14/02/2022 về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện; các cấp, các ngành trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội và Chi thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, cụ thể: Số cuộc/lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN: 109 lớp; Số lượt người tham gia: 6.579 người; Số tin bài được đăng tải trên Trang thông tin điện tử: 7 tin.

2. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương

a. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và trách nhiệm giải trình

- Ủy ban nhân dân huyện, các ngành, các địa phương trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm tài sản công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; công tác tổ chức cán bộ; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí... Các hình thức công khai như: niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan; trang thông tin điện tử của huyện..., công khai trên các lĩnh vực như: công khai dự toán, quyết toán thu chi ngân sách; quy chế chi tiêu nội bộ, phương án trả lương nội bộ; định mức khoán; quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, Quy chế làm việc, Quy chế dân chủ, Quy chế khen thưởng...(trừ những nội dung thuộc bí mật Nhà nước và những nội dung khác theo quy định của Chính phủ);

- Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập³ và công khai địa chỉ đường dây nóng, hộp thư điện tử và các kênh tiếp nhận thông tin từ người dân và doanh nghiệp trên Cổng, trang thông tin điện tử, niêm yết tại trụ sở và các phương tiện thông tin đại chúng khác; tiếp nhận và giải quyết kịp thời các phản ánh của người dân, doanh nghiệp, nhất là về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà; công khai kết quả xử lý; công khai xin lỗi nếu có sai phạm và cam kết khắc phục hậu quả theo đúng quy định; thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định về công tác PCTN trên địa bàn huyện.

³ Quyết định số 1394/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND huyện về việc Về việc ban hành Quy chế tiếp nhận và xử lý thông tin qua đường dây nóng và hộp thư công vụ tại Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông.

- Việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong thực thi nhiệm vụ, công vụ: UBND huyện đã giao Phòng Nội Vụ theo dõi, quản lý, đánh giá cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ. Các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện đánh giá từng công chức, hàng tháng, quý, năm và niêm yết công khai tại đơn vị trên cơ sở theo quy định theo Quy chế thi đua - khen thưởng đã ban hành; chú trọng và thực hiện trách nhiệm giải trình, theo định kỳ hoặc khi có vụ việc phát sinh thì yêu cầu cán bộ, công chức phải có giải trình và công khai kết quả giải trình để theo dõi, đồng thời xử lý kịp thời nếu có vi phạm, góp phần nâng cao việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong thực thi nhiệm vụ, công vụ tại đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTP, ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; thường xuyên rà soát, kiểm tra văn bản, các quy định đã niêm yết để bổ sung, thay thế kịp thời các quy định, chính sách mới ban hành.

b. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Trên cơ sở rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản về chế độ, định mức tiêu chuẩn và công khai các chế độ, định mức, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản hướng dẫn các đơn vị dự toán, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện các chế độ, tiêu chuẩn về tài chính của Trung ương và địa phương mới được ban hành như hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm⁴; các đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình đã triển khai thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến cơ chế, chính sách, chế độ, định mức tiêu chuẩn về tài chính (*tập huấn phần mềm quản lý tiền lương, quản lý tài sản và quản lý cán bộ, phần mềm kế toán*) góp phần đưa chính sách, chế độ mới vào thực hiện nhanh chóng, đúng đối tượng. Các đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách đã chấp hành nghiêm việc quản lý, sử dụng tiền, tài sản của nhà nước và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, công khai, dân chủ trong việc sử dụng nguồn vốn và ngân sách nhà nước.

- Nhìn chung, công tác quản lý, sử dụng tài sản công của các đơn vị thực hiện đúng quy định. Công tác mua sắm, sửa chữa tài sản được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục, việc mua sắm tài sản được hạch toán đầy đủ. Quy trình mua sắm tài sản được thực hiện theo đúng quy định của Luật đấu thầu, thực hiện công khai, minh bạch trong mua sắm, tiết kiệm và chống lãng phí trong mua sắm tài sản công; Các đơn vị báo cáo về tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước và quyết toán ngân sách nhà nước đúng nội dung, hình thức, biểu mẫu, thời

⁴ Nghị Quyết số 67/2016/NQ-HĐND ngày 9/12/2016; Nghị Quyết số 68/2016/NQ-HĐND ngày 9/12/2016; Nghị Quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum; Nghị Quyết số 57/2021/NQ-HĐND tỉnh về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị Quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh....

gian theo quy định. Qua công tác kiểm tra, theo không có trường hợp vi phạm và việc xử lý vi phạm quy định về xây dựng và thực hiện quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ.

c. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Việc xây dựng quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính Nhà nước, Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai phổ biến quán triệt cho đội ngũ cán bộ, công chức hiểu và chấp hành tốt các nội dung chủ yếu của quy tắc ứng xử như: trang phục, đồng phục tại công sở, giao tiếp và ứng xử của cán bộ, công chức trong thi hành nhiệm vụ.

- Việc kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ tham mưu xây dựng, ban hành kế hoạch và thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính định kỳ (2 lần/năm) và đột xuất tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn. Qua đó, nắm bắt tình hình triển khai công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc của cơ sở, từ đó đưa ra các biện pháp, giải pháp để khắc phục. Ngoài ra, các cơ quan chuyên môn kiểm tra về ngành, lĩnh vực phụ trách; kiểm tra việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, việc thực hiện quy tắc ứng xử và văn hóa công sở của cán bộ, công chức để kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tập thể, cá nhân sai phạm. Kết quả, đến thời điểm hiện tại đã kiểm tra, hầu hết các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả, đặc biệt là cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, ý thức, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên; các lĩnh vực thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông được giải quyết nhanh gọn, đúng quy trình và thời gian quy định, giảm được những khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch, chống tệ nạn quan liêu, tham nhũng, cửa quyền, nhũng nhiễu, hách dịch của cán bộ, công chức, tạo được niềm tin, sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân.

- Việc cán bộ công chức, viên chức nộp lại quà tặng: Trong dịp Tết Nguyên Đán Nhâm Dần năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt, chấp hành nghiêm các quy định của Luật PCTN; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN và các nội dung liên quan tại Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ban Bí Thư Trung ương Đảng về việc tổ chức Tết Nhâm Dần năm 2022, Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp

bảo đảm đón tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm. Đồng thời theo dõi, nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, nhận quà, sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định. Qua theo dõi tình hình thực hiện, trên địa bàn huyện chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các quy định về tặng quà, nhận quà tặng, sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định

d. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 10/05/2022 về việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ theo quy định. Kết quả, 9 tháng năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện đã chuyển đổi 8 đồng chí kế toán các đơn vị trường học.

đ. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Việc thực hiện cải cách hành chính

+ Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Đồng thời, đẩy mạnh tổ chức triển khai thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính theo tiêu chí giải quyết nhanh, gọn, đặc biệt là những thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện.

+ Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của huyện và tại các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định. Kết quả: 100% các đơn vị đã thực hiện công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết và mức thu các loại phí, lệ phí.

+ Triển khai thực hiện đăng tải 301/301 dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 trên Trang thông tin điện tử huyện theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 04 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành, cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước tỉnh Kon Tum. Hiện nay, đã thực hiện đăng tải 27 thủ tục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 19 thủ tục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

+ Việc thực hiện cải cách hành chính: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục triển khai các nội dung cải cách hành chính theo đúng quy định. Kết quả: 100% các đơn vị đã thực hiện công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết và mức thu các loại phí, lệ phí... dưới nhiều hình thức như công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị,

trên Trang thông tin điện tử của huyện để tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân đến liên hệ làm việc.

+ Việc thực hiện cơ chế một cửa tiếp tục được triển khai thực hiện theo đúng quy trình, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch hành chính công.

+ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện đã công khai số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử để các tổ chức, công dân có thể phản ánh những vướng mắc, kiến nghị về thái độ, cách ứng xử... của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết công việc.

- Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ

+ Đến nay, 100% các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT iOffice. Đồng thời, sử dụng liên thông văn bản cho tất cả các đơn vị sử dụng phần mềm VNPT iOffice qua đường truyền số liệu chuyên dùng (26/26 đơn vị). Việc liên thông văn bản ngày càng đi vào ổn định; hầu hết các văn bản đi, đến của đơn vị đều được lưu chuyển trên phần mềm giúp cho việc xử lý văn bản kịp thời.

+ Tình hình sử dụng chữ ký số: Tổng số chữ ký số chuyên dùng do Chính phủ cấp 113 chứng thư số (*trong đó: Tổ chức 31 chứng thư số và cá nhân 82 chứng thư số*). Việc sử dụng chữ ký số đảm bảo tính xác thực, an toàn, nhanh chóng, kịp thời.

- Về đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản và hạn chế tiêu dùng tiền mặt

+ Hạn chế tiêu dùng tiền mặt: Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, đã phối hợp với Kho bạc Nhà nước huyện thực hiện kiểm soát chi NSNN và kiểm soát thanh toán tiền mặt theo chế độ quy định và các hướng dẫn của Bộ Tài chính. Qua đó, góp phần hạn chế tối đa các giao dịch thu - chi giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc bằng tiền mặt qua Kho bạc Nhà nước. Đẩy mạnh hoạt động thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công như: thuế, điện, nước, viện phí và các chương trình an sinh xã hội...

+ Trả lương qua tài khoản: Căn cứ Chỉ thị 20/2007/CT-TTg về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước; Kế hoạch số 877/KH-UBND ngày 29/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện nghiêm túc việc thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước bằng phương thức không dùng

tiền mặt cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ. Đến nay, 100% các đơn vị trên địa bàn huyện⁵ đã thực hiện thanh toán các khoản tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và thanh toán cho người cung cấp hàng hóa, dịch vụ qua các ngân hàng thương mại như: Ngân hàng NN&PTNT - Chi nhánh Kon Rẫy (PGD Kon Plông).

e. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; ban hành kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 để triển khai thực hiện.

- Trong kỳ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021: UBND huyện đã tiếp nhận 204/204 bản kê khai bổ sung, kê khai hàng năm. Đồng thời, bàn giao cho Thanh tra tỉnh Kon Tum các bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và hằng năm của các cán bộ thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh. Các bản kê khai tài sản, thu nhập được công khai đầy đủ.

- Số bản kê khai được công khai, hình thức công khai: 204 bản.

- Số người được xác minh tài sản thu nhập; kết quả xác minh: Không.

- Số cuộc kiểm tra việc thực hiện quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập; kết quả kiểm tra: Không.

- Số người bị xử lý do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; hình thức xử lý: Không.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương

a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không.

b. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

- Tại thời điểm báo cáo, đã kết thúc 03/06 cuộc thanh tra (*Trung tâm Văn hóa - Thể thao du lịch & Truyền thông huyện; UBND xã Đăk Rìng; phòng Tài nguyên và Môi trường huyện và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện*).

- Xử lý về kinh tế: Đề nghị thu hồi nộp ngân sách với số tiền: **411.491.200** đồng (*Trong đó: Trung tâm Văn hóa - Thể thao du lịch và Truyền thông huyện: 322.371.800 đồng; UBND xã Đăk Rìng: 89.119.400 đồng*).

⁵ Gồm: 12 phòng ban khối huyện; 9 xã, thị trấn; 30 đơn vị trường học; 6 trung tâm đơn vị sự nghiệp; 5 đơn vị khối mặt trận đoàn thể; 2 đơn vị khối đảng gồm Văn phòng Huyện ủy và Trung tâm bồi dưỡng chính trị.

- Xử lý hành chính: Đề nghị tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 05 tập thể⁶ và 14 cá nhân⁷.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra; kết quả xử lý: Không.

- Thực hiện các kiến nghị khác: 14 kiến nghị

c. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là công tác tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Bộ Chính trị *"về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân"*: lãnh đạo huyện tiếp trực tiếp 12 ngày; số lượt công dân đến: 0 người.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

d. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

đ. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không.

e. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không.

f. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không.

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:

a. Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không.

b. Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện): Không.

c. Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

a. Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh

⁶ (1) Trung tâm VHTTDL&TT huyện; (2) UBND xã Đắc Rìng; (3) Phòng TNMT huyện; (4) UBND xã Đắc Tăng; (5) Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện.

ng nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN.

- Trong quá trình triển khai thực hiện luôn tạo được sự đồng tình, thống nhất cao của các cơ quan chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ quan Báo chí, doanh nghiệp và tổ chức Đoàn thể khác tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền về PCTN nhằm nâng cao nhận thức trong Nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN, vận động người dân tham gia giám sát công tác PCTN. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi để người dân tích cực tham gia vào công tác PCTN, góp phần ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng trên địa bàn huyện.

- Căn cứ quy chế phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện đã phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện triển khai, thực hiện các nội dung công tác PCTN có hiệu quả, đầy đủ, kịp thời, đồng thời phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tổ chức giám sát về triển khai thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Quy định về MTTQVN, các tổ chức chính - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Gắn chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức, Mặt trận và các đoàn thể huyện giám sát thường xuyên về: Hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng và công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện; việc thực hiện chính sách tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp; Bảo hiểm tai nạn lao động nghề nghiệp của cơ quan, đơn vị đối với đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ trên địa bàn huyện.

b. Những kết quả, đóng góp của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN.

Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong PCTN được thể hiện rõ nét việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các tầng lớp Nhân dân, việc giám sát đối với cán bộ, công chức, cơ quan Nhà nước trong quá trình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thông qua hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức tự quản của nhân dân như: Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, Tổ hòa giải cơ sở... đã phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc giám sát những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý tài sản nhà nước, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư, cấp phép xây dựng, kinh doanh, các khoản thu chi phí, lệ phí....

c. Kết quả bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

a. Đánh giá chung về tình hình và công tác PCTN

UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị mình. Qua triển khai thực hiện, công tác PCTN trên địa bàn huyện đã có chuyển biến tích cực; nhận thức của cán bộ, công chức và người dân đối với công tác đấu tranh PCTN ngày càng nâng lên, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN trên địa bàn huyện.

Trong 9 tháng năm 2022, các cơ quan chức năng trên địa bàn huyện chưa phát phát hiện vụ việc nào có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

b. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của huyện

- Công tác PCTN được UBND huyện quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh. Các nội dung công tác PCTN được triển khai thực hiện đúng theo Chương trình công tác đề ra.

- Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN triển khai thực hiện nghiêm túc, ngày càng đi vào chiều sâu và được Nhân dân quan tâm. Dư luận xã hội đã có nhiều ý kiến tích cực đối với công tác PCTN của Đảng và Nhà nước ta.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch PCTN năm 2022 để chủ động triển khai thực hiện trong năm. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng là việc làm thường xuyên đối với các cơ quan, đơn vị và từng bước phát huy tác dụng. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đối với công tác PCTN được chú trọng, ý thức trách nhiệm được nâng lên. Công tác cải cách thủ tục hành chính được quan tâm triển khai hiệu quả, đã áp dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan, đơn vị. Công tác công khai, minh bạch được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các sai phạm trong một số lĩnh vực như: Quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng, đất đai... Qua đó, đã có biện pháp chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra; đồng thời, có những kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, từ đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng trên địa bàn huyện.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác PCTN

a. Tồn tại, hạn chế

- Việc thực hiện chế độ thông tin, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện PCTN ở một số đơn vị, địa phương chưa đầy đủ, kịp thời, chất lượng báo cáo chưa đáp ứng yêu cầu, làm ảnh hưởng đến chất lượng dự báo, đánh giá tình hình chung và công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa đa dạng, phong phú. Việc kiểm tra, kiểm soát kê khai minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa được hướng dẫn và thực hiện. Công tác PCTN là công việc phức tạp, đòi hỏi phải tập trung rất cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như nỗ lực của mỗi cán bộ, đảng viên.

b. Nguyên nhân: Phòng, chống tham nhũng luôn là công tác khó khăn, phức tạp, đòi hỏi phải tập trung sự chỉ đạo, điều hành cũng như sự nỗ lực thực hiện của toàn thể công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân. Một số cơ quan, đơn vị tuy đã quan tâm, coi trọng công tác PCTN nhưng việc xây dựng kế hoạch và đề ra các biện pháp cụ thể để thực hiện PCTN chưa cụ thể. Hành vi tham nhũng ngày càng phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi, khó phát hiện...

3. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác PCTN: Chưa có biện pháp hữu hiệu để khen thưởng, khuyến khích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng. - Lực lượng chuyên trách làm công tác PCTN trên địa bàn huyện còn mỏng và thiếu kinh nghiệm. Mặc dù PCTN là một hoạt động đặc thù song đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN đến nay vẫn chưa có những chính sách đặc thù tương xứng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

1. Dự báo tình hình tham nhũng

a. Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới

Qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện đối với công tác PCTN, UBND huyện sẽ quyết liệt trong công tác lãnh chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm xử lý kịp thời đảm bảo tính ranga đe góp phần làm giảm tham nhũng, lãng phí. Để tăng cường công tác phòng ngừa tham nhũng, các ngành, các cấp cần tập trung quản lý ở tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm, dễ nảy sinh hành vi tiêu cực tham nhũng.

b. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong tình hình hiện nay cần tăng cường các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng ở các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, quy hoạch, đất đai, đấu thầu, đấu giá, mua sắm tài sản công, lựa chọn nhà đầu tư; kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ,

quyền hạn; về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt; về y tế, giáo dục, hỗ trợ và phòng, chống dịch bệnh Covid-19...

2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác PCTN

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐCP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác PCTN trên địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: chuyển đổi vị trí công tác; công tác công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo quy định; kê khai tài sản, thu nhập... nhằm phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Tập trung thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng; phát hiện, xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng.

- Phát huy vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, đặc biệt là việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, quy trình nghiệp vụ.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền với Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát thu thập thông tin phản ánh, tố cáo; phát hiện xử lý tham nhũng; nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng ở các ngành, các cấp.

3. Giải pháp cụ thể trong công tác PCTN

- Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về lối sống, đạo đức cho cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng giáo dục về bản lĩnh chính trị, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức tự phê bình và phê bình; tự giác trong rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính giữ gìn phẩm chất, xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và chương trình hành động của Tỉnh ủy và Huyện ủy.

- Đẩy mạnh cải cách bộ máy hành chính Nhà nước theo hướng gọn nhẹ, đủ năng lực hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện tốt Đề án xác định vị trí việc làm, nâng cao chất lượng hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính cấp huyện và cấp xã theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm giải trình.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức và việc tặng quà, nộp lại quà tặng tại các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện kê khai, công khai tài sản và thu nhập theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát để kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng.

- Thường xuyên rà soát việc thực hiện kết luận thanh tra đảm bảo các kiến nghị, kết luận thanh tra được thực hiện nghiêm túc, triệt để, đúng thời hạn quy định.

- Chú trọng giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức và công dân có liên quan đến công tác PCTN.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, đẩy nhanh tiến độ triển khai và hoàn thành các cuộc thanh tra đã được phê duyệt. Trong quá trình kiểm tra, thanh tra, nếu phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì chuyển ngay hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền để thụ lý, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật, không chờ đến khi kết thúc quá trình kiểm tra, thanh tra mới chuyển.

- Đẩy nhanh tiến độ xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản nhà nước bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế.

- Thường xuyên sâu sát cơ sở, gần dân, sát dân, tăng cường đối thoại, lắng nghe và kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, những nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Kiên quyết chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xa rời quần chúng.

- Đề nghị UBMTTQ và các đoàn thể huyện phát động trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng phong trào đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác tự kiểm tra nội bộ tại cơ quan, đơn vị nhằm kịp thời ngăn chặn, phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4. Kiến nghị, đề xuất: Không.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai công tác PCTN 9 tháng năm 2022 trên địa bàn huyện Kon Plông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện và các đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện (đ/tin);
- Lưu VTLT.TTr.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Tín